

Số: 03/TB-PGDĐT

Đồng Đa, ngày 11 tháng 1 năm 2021

THÔNG BÁO
Kết quả thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học
Năm học 2020 - 2021

Kính gửi: BGH trường TH

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Đồng Đa thông báo kết quả thi Giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp Quận năm học 2020 – 2021.

* Tổng số có 39 giáo viên dự thi. Trong đó:

- Giải Nhất: 05 giáo viên
- Giải Nhì: 11 giáo viên
- Giải Ba: 18 giáo viên
- Giải Khuyến khích: 05 giáo viên

Danh sách giáo viên và kết quả điểm thi (có danh sách kèm theo).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường rà soát lại thông tin của giáo viên. Nếu thông tin chưa chính xác hoặc thiếu, xin báo lại bằng văn bản cho phòng GD&ĐT vào ngày 14/1/2021 để cấp giấy khen cho giáo viên đạt giải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Phúc



KẾT QUẢ THI GIÁO VIÊN GIỎI CẤP TIỂU HỌC NĂM HỌC 2020 - 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 53/KH-PGDĐT-TH ngày 26/11/2020)

TT	HỌ TÊN	TRƯỜNG	Tiết dạy	Thuyết trình	Tổng điểm	Xếp giải
1	Bùi Đình Quân	TH Thịnh Quang	19.5	9.75	29.25	Nhất
2	Trần Thị Khánh Huyền	TH Khương Thượng	19.5	9.68	29.18	Nhất
3	Trịnh Thị Thuần	TH Khương Thượng	19.5	9.56	29.06	Nhất
4	Dư Mỹ Linh	TH Bế Văn Đàn	19.5	9.37	28.87	Nhất
5	Lê Thu Nga	TH Nam Thành Công	19.44	9.43	28.87	Nhất
6	Vũ Kiều Ngọc Anh	TH Nam Thành Công	19.1	9.15	28.25	Nhì
7	Trần Minh Hằng	TH Cát Linh	19	9.18	28.18	Nhì
8	Vũ Thị Nhiều	TH Cát Linh	19	9.18	28.18	Nhì
9	Cù Hương Quỳnh	TH Trung Tự	19.08	9.08	28.16	Nhì
10	Vũ Hoài Thu	TH Tô Vĩnh Diện	19	9.12	28.12	Nhì
11	Nguyễn Thị Thu Trang	TH La Thành	19	9.06	28.06	Nhì
12	Phạm Hồng Vân	TH Văn Chương	19	9.06	28.06	Nhì
13	Nguyễn Thị Hường	TH Trung Phụng	19	9	28	Nhì
14	Đoàn Bảo Thập	TH Quang Trung	19	9	28	Nhì
15	Nguyễn Thị Thanh Loan	PTCS Xã Đàn	19	9	28	Nhì
16	Nguyễn Thị Khánh Ly	TH Kim Liên	19	9	28	Nhì
17	Nguyễn Xuân Trang	TH Trung Tự	18.58	8.75	27.33	Ba
18	Vũ Thị Thiên Nga	TH Lý Thường Kiệt	18.75	8.56	27.31	Ba
19	Đoàn Thị Liên	TH Tô Vĩnh Diện	18.5	8.75	27.25	Ba
20	Trần Thị Hồng Thắng	TH Thịnh Hào	18.5	8.75	27.25	Ba
21	Đặng Thùy Linh	TH Phương Liên	18.68	8.56	27.24	Ba
22	Vũ Thị Thịnh	TH Văn Chương	18.62	8.62	27.24	Ba
23	Hoàng Thị Thơ	TH Tam Khương	18.56	8.68	27.24	Ba
24	Nguyễn Phương Anh	TH Bế Văn Đàn	18.56	8.62	27.18	Ba
25	Nguyễn Thị Bảo Hà	TH Phương Mai	18.58	8.56	27.14	Ba
26	Lê Mỹ Lệ	TH Láng Thượng	18.62	8.5	27.12	Ba
27	Lê Thị Hà	TH Nam Thành Công	18.5	8.62	27.12	Ba
28	Đỗ Thị Kim Thanh	PTCS Xã Đàn	18.58	8.5	27.08	Ba
29	Nguyễn Thị Lan Anh	TH Tô Vĩnh Diện	18.56	8.5	27.06	Ba
30	Trần Thị Minh	TH Lý Thường Kiệt	18.5	8.56	27.06	Ba
31	Nguyễn Thị Ngân	TH Phương Liên	18.5	8.56	27.06	Ba
32	Trần Thanh Huyền	TH Quang Trung	18.5	8.5	27	Ba
33	Lê Thị Mai Thúy	TH Văn Chương	18.5	8.5	27	Ba
34	Nguyễn Cẩm Tú	TH Thịnh Hào	18.5	8.5	27	Ba
35	Đoàn Thị Thảo	TH La Thành	18.19	8.56	26.75	K.Khích
36	Lê Thị Thanh Hương	TH Thái Thịnh	18.1	8.5	26.6	K.Khích
37	Hồ Thị Hóa	TH Tam Khương	18.25	8.06	26.31	K.Khích
38	Phùng Lan Phương	TH Láng Thượng	18	8.18	26.18	K.Khích
39	Phạm Thị Băng Hải	TH Lý Thường Kiệt	18.06	8	26.06	K.Khích

